



# HÔN NHÂN CỦA NGƯỜI MẪNG Ở LAI CHÂU

NGUYỄN VĂN NAM

## 1. Đôi nét về người Mảng

Người Mảng là một trong các dân tộc ít người nhất ở nước ta. Địa bàn cư trú của họ tập trung ở 20 thôn bản của 2 huyện Sơn Hồ và Mường Tè, tỉnh Lai Châu, dọc biên giới Việt - Trung. Theo số liệu năm 2004 của Ban Dân tộc - Miền núi tỉnh Lai Châu, người Mảng có 3.190 người, trong đó, huyện Sơn Hồ có 1.738 người, huyện Mường Tè có 1.452 người.

Người Mảng được chia làm 2 nhóm: người Mảng vùng cao gọi là Mảng Gừng, người Mảng vùng thấp gọi là Mảng Lệt. Tuy cùng trong nhóm ngôn ngữ Môn-Khmer với các dân tộc: Kháng, Khơ-mú, Xinh-mun... nhưng người Mảng lại không sống gần với các tộc người này. Người Mảng vùng thấp thường sống dọc các sông suối, gần các bản người Thái. Người Mảng vùng cao sống gần các bản của người Hmông và người Hà Nhì.

## 2. Tập tục hôn nhân của người Mảng

### 2.1. Giai đoạn tìm hiểu

Khi đến tuổi trưởng thành nam nữ thường tìm hiểu nhau thông qua các dịp lễ, tết diễn ra ở thôn bản hoặc trong những ngày đi làm nương, những buổi tối cùng bạn bè đi chơi. Những lúc tập trung tại nhà già làng, trưởng bản để nghe kể chuyện và học hát dân ca cũng là cơ hội tốt để nam nữ thanh niên làm

quen với nhau. Thông thường, một cô gái xinh xắn, khéo léo, chăm chỉ làm ăn, hiền lành là tiêu chí chọn vợ của các chàng trai người Mảng. Đối với các cô gái, một chàng trai khỏe mạnh, sản xuất giỏi sẽ được các cô gái để ý chọn làm chồng.

Dùng lời hát để thể hiện tình yêu là một trong những nét văn hoá rất đặc sắc của người Mảng. Mỗi lời hát là một lời tâm tình, nhắn gửi đến người yêu.

Cô gái hát:

*Bô on màng nô, sài on màng lá à.*

*Bô mô nô mong nô chín nỉm tai màng nắng chi nà*

*Bô nô chi lin ti duở màng nắng chi ha tì há à*

*Bô nô chu xàn thùng muông pọng xà ô*

*Bô lô chình tí ì, nà thăn đần bắt bon*

*Hè duông đê bắt bon hè dua nần me ì*

*Chan ù nhà ăn nà me típ nóc nhà tó ò*

*Dăng e bắt bon he đong đê bắt bon*

*Bô on màng nô xài on màng lá à*

*Chi lại ì bô moong nô chì né ì.*

Nghĩa là: Yêu nhau thì anh đừng có giận. Giận nhau là không lấy được nhau. Đã yêu nhau thì dù có chết cũng không được quên

nhau. Ta nhớ nhau mãi mãi trong lòng. Suốt đời đừng quên nhé anh.

Chàng trai đáp lại:

*Bô ma màng nô, sài ma moòng lá à.*

*Bô mô nô mông nô chin nủm tai moòng nảng chi nà*

*Bô nô chi lin ti duổ moòng nảng chi ha tì há à*

*Bô nô chu xàn thùng muông pọng xà ô*

*Bô lô chình tí ì, nà thấn dần bắt bon*

*Hè duổng đê bắt bon hè dua nản me ì*

*Chan ù nhà ăn nà me típ nóc nhà tó ò*

*Dăng e bắt bon he đổng đê bắt bon*

*Bộ ma moòng nô xài ma moòng lá à*

*Chi lại ì bô moong nô chì né ì.*

Nghĩa là: Yêu nhau thì em đừng có giận. Giận nhau là không lấy đ-ợc nhau. Đã yêu nhau thì dù có chết cũng không đ-ợc quên nhau. Ta nhớ nhau mãi mãi trong lòng. Suốt đời đừng quên nhé em.

Những chàng trai biết thổi sáo sẽ đến nhà cô gái mà mình thích vào lúc gà gáy sáng và thổi sáo để đánh thức cô gái dậy cùng tâm sự. Nếu đồng ý, cô gái sẽ mời chàng trai vào nhà, ngồi gần bếp lửa để tâm tình và thổi sáo cho nghe. Chàng trai phải tạm biệt ng-ời con gái để trở về nhà mình tr-ớc khi bố mẹ cô gái thức dậy. Việc tìm hiểu này đ-ợc những ng-ời trong gia đình ủng hộ và không ngăn cản, nh-ng nếu chàng trai về sau khi cha mẹ cô gái thức dậy thì bị coi là không tốt.

Khi đôi trai gái đã thực sự yêu nhau và mong muốn đ-ợc kết hôn cùng nhau, chàng trai báo cáo với bố mẹ mình. Nếu đồng ý, bố

mẹ chàng trai sang hỏi ý kiến bố mẹ cô gái. Bố mẹ cô gái không đồng ý thì chàng trai đó phải đi tìm đám khác. Nếu bố mẹ cô gái đồng ý, gia đình nhà trai tìm 2 ông mối (hoặc bà mối), gia đình nhà gái cũng tìm 2 ông mối (hoặc bà mối) để cùng nói chuyện và bàn bạc với nhau. Ng-ời làm mối phải là những ng-ời am hiểu phong tục tập quán, khéo ăn nói, chăm chỉ làm ăn, gia đình sống hoà thuận, có đủ con trai, con gái. Ng-ời Mảng cho rằng chọn đ-ợc những ông mối, bà mối nh- vậy việc hỏi vợ cho con sẽ đ-ợc suôn sẻ. Đồng thời, ng-ời làm mối còn là tấm g-ơng cho đôi vợ chồng trẻ. Sau khi bàn bạc thống nhất và đ-a ra đ-ợc ngày giờ tiến hành lễ dạm ngõ và lễ c-ới thì ông/bà mối sẽ nói lại cho gia đình 2 bên để họ cùng chuẩn bị.

## 2.2 Nghi lễ kết hôn

Nghi lễ kết hôn của ng-ời Mảng th-ờng đ-ợc tiến hành qua các b-ớc: lễ dạm ngõ, lễ đón dâu, và ở rể.

### \*Lễ dạm ngõ

Tr-ớc khi sang nhà gái dạm ngõ, nhà trai phải mổ 2 con gà để làm lý (*chi lê nhò pờ sủ*). Gà đ-ợc luộc hoặc nấu canh. Đầu và chân gà đ-ợc luộc riêng để ông mối (bà mối) xem bói. Nếu l-ời gà thẳng, chân gà có các ngón chụm lại thì lên đ-ờng sẽ may mắn. Xem đầu và chân gà xong, ông (bà) mối và gia đình nhà trai cùng ăn cơm. Dù đ-ờng xa hay gần thì bố mẹ chàng trai cũng phải gói cho 2 ng-ời mối một gói xôi với thịt gà để ăn đ-ờng. Khi đến nhà gái, ông mối của nhà trai trao cho nhà gái 3 lít r-ợu rồi cùng ngồi bàn chuyện hôn nhân cho đôi trẻ. Tất cả những lễ vật thách c-ới và tiền c-ới cũng nh- việc ở rể hay những

yêu cầu của nhà gái sẽ đ-ợc bàn trong cuộc gặp này.

Lễ vật ăn hỏi gồm: 16 con chuột sấy khô và 4 sải vải. Các lễ vật này đ-ợc buộc bằng chỉ đỏ và chỉ đen kết lại với nhau, trong đó, sợi chỉ đỏ t-ợng tr-ng cho ng-ời con trai và sợi chỉ đen t-ợng tr-ng cho ng-ời con gái. Chuột sấy khô đ-ợc chia làm 2 bó, một bó có 10 con và một bó có 6 con. Bó 10 con đ-ợc chia cho anh em, họ hàng nhà gái. Bó 6 con dành cho bố mẹ cô gái. Nếu nh- tr-ờng hợp gia đình chàng trai không có thịt chuột, có thể thay thế bằng 2 bó cá trắng sấy khô, số l-ợng trong mỗi bó cũng là 10 và 6 con. Chàng trai gửi những lễ vật cùng đi với ông mối (bà mối) sang gia đình nhà gái. Khi đến nhà gái, gặp bố cô gái ra mở cửa, chàng trai lay 3 lay và hỏi: *Bố vợ ơi! Bố có cho con gái làm vợ tôi không?* Nếu gia đình cô gái không -ng ý chàng trai thì họ đóng cửa lại. Nếu gia đình cô gái đồng ý, họ sẽ mời những ng-ời mối và chàng trai vào nhà. Sau khi chàng trai đ-a lễ vật cho nhà cô gái, ông (bà) mối nghe nhà gái thách c-ới và cùng bàn bạc với gia đình cô gái về việc tổ chức lễ c-ới, thời gian ở rể. Nếu nhà gái thách c-ới cao, ng-ời mối sẽ trao đổi lại, thoả thuận sao cho phù hợp với gia cảnh của nhà trai. Nếu điều kiện kinh tế gia đình chàng trai khá giả thì có thể chàng trai không cần phải ở rể, tuy nhiên lễ vật thách c-ới sẽ cao hơn. Những lễ vật thách c-ới thông th-ờng bao gồm: 23 đồng bạc trắng, 4 con lợn (2 con mổ tại nhà gái và 2 con mổ tại nhà trai), 9 con gà (2 con trống và 7 con mái), 2 chum r-ợu cần (1 chum để tại nhà gái, 1 chum để tại nhà trai), 15 bát gạo nếp (t-ợng đ-ợng 15 kg). Nếu nhà trai không có gà và lợn thì có thể thay thế bằng 2 đồng bạc trắng và một số tiền

mặt. Sau khi đã thoả thuận xong hai ng-ời mối trở về thông báo cho gia đình nhà trai, còn chàng trai thì ở lại nhà cô gái 3 ngày.

Lễ dạm ngõ của Ng-ời Mảng tại xã Chăn N- a huyện Sin Hồ có những nét riêng. Nhóm làm mối có tới 5 ng-ời (3 nam và 2 nữ). Ba ng-ời mối nam (*on pờ sú*) đ-ợc phân công làm tr-ởng mối (*on pờ sú tộ*), phó mối (*on pờ sú hạ*) và ng-ời phụ giúp. Hai ng-ời mối nữ (*ma pờ sú*) cũng đ-ợc phân công làm tr-ởng mối (*ma pờ sú tộ*) và phó mối (*ma pờ sú hạ*). Khi đi hỏi vợ cùng 5 ng-ời làm mối, chàng trai không phải mang theo lễ vật gì nh-ng anh ta phải tuân thủ những quy định về trang phục. Chàng trai phải quấn trên đầu một tấm khăn màu đen hoặc màu trắng dài 3 sải tay, đ-ợc thêu hoa văn ở hai đầu. Ng-ời Mảng gọi tấm khăn này là *pờ làng hò*. Chàng trai là ng-ời dẫn đầu đoàn đi hỏi vợ cho mình, tiếp sau là 3 mối nam, rồi đến 2 mối nữ. Trên đ-ờng đi, nếu gặp các con vật chết thì ng-ời Mảng quan niệm mọi việc tiếp theo sẽ không may mắn. Nh-ng dù thế nào thì đoàn vẫn tiếp tục đi chứ không quay về.

Tr-ớc đây, nếu gia cảnh nhà trai khá giả, ng-ời làm mối khéo ăn nói, thuyết phục gia đình nhà gái để chàng trai không phải ở rể thì lễ vật của nhà trai th-ờng là 30 đồng bạc trắng, 3 con lợn và 30 con gà, 2 chum r-ợu cần. Nếu chàng trai ở rể thì lễ vật mang sang nhà gái là: 23 đồng bạc trắng, 3 con lợn, 30 con gà và 2 chum r-ợu cần. Từ năm 1994 trở lại đây, tục thách c-ới không còn cao nh-tr-ớc, và tùy thuộc vào gia cảnh của 2 nhà mà thông cảm lẫn nhau. Lễ vật th-ờng gồm: 3 đồng bạc trắng (hoặc 5 đồng), 3 con lợn, 30 con gà và 6 chum r-ợu (2 chum r-ợu cần và 4 chum r-ợu ngô hoặc r-ợu gạo). Thời gian ở rể do nhà gái quy định nh-ng ít nhất

là 3 năm và nhiều nhất là 5 năm. Đồng bào kiêng số chẵn là 2 và 4.

Khi đã thống nhất đ-ợc lễ vật thách c-ới và thời gian ở rể, 5 ng-ời làm mối của nhà trai về truyền đạt lại cho bố mẹ chàng trai. Chàng trai ở lại nhà bố mẹ vợ 3 ngày. Buổi tối đầu tiên, chàng sẽ cùng ăn cơm với gia đình nhà gái, sau khi uống r-ợu, chàng trai sẽ hát với bố vợ. Nội dung bài hát có đoạn:

*Tàn an on chà à, luông in òn í ì, on cha lung lúc chín phù on hi ăm tình dí chì, dua a ăm dua, dũa lo am đố à, làm nhữn ù, plúc ù chế ề, plúc bãng u pờ chế ề, plúc bênh tà phiêng bài tế ề, dia bằng plóc ơ thàng.*

Nghĩa là: *Bố mẹ gả con gái của bố mẹ cho con, con giờ trở thành con của bố mẹ. Cũng nh- bố mẹ trồng một cây tre mọc lên thành 2 cây. Bố mẹ thật tốt với con, con không bao giờ quên.*

#### **\* Lễ c-ới**

- *Lễ c-ới tại nhà gái (Chi đ-ông nhuồ chẵn mản)*

Ng-ời Mảng th-ờng chọn ngày c-ới vào thời điểm mùa màng đã thu hoạch xong, khoảng từ tháng 10 âm lịch của năm tr-ớc đến tháng 3 năm sau. Ngày đẹp đối với ng-ời Mảng là ngày không có chuyện buồn, đặc biệt không đ-ợc trùng vào những ngày mất của ông bà, cha mẹ hay anh chị em ruột của hai bên gia đình. Đám c-ới th-ờng diễn ra trong 4 ngày (2 ngày ở nhà gái và 2 ngày ở nhà trai) hoặc có thể nhiều ngày hay ít ngày hơn tùy thuộc vào gia cảnh của hai gia đình.

Đám c-ới đ-ợc tổ chức ở nhà gái tr-ớc. Khi đến nhà gái, nhà trai phải mang theo những lễ vật mà nhà gái đã thách c-ới. Thành phần nhà trai đến nhà gái gồm anh em, họ hàng, bạn bè của chú rể. Bố mẹ chàng trai không đ-ợc đến vì ng-ời Mảng quan niệm rằng lễ vật họ mang đến nhà gái là để đổi lấy con dâu, nếu họ đến ăn những thức ăn đó sẽ ảnh h-ớng đến đôi vợ chồng sau này nh- sinh nở khó và bản thân họ sẽ không sống đ-ợc lâu.

Lúc nhà trai tới nhà gái, tr-ớc khi mọi ng-ời ăn uống, chúc mừng đôi vợ chồng trẻ, hai ng-ời mối quỳ lạy tr-ớc, chàng trai cũng làm theo để tỏ lòng cảm ơn mọi ng-ời đã đến dự lễ c-ới. Trong 2 ngày diễn ra lễ c-ới, cô dâu và chú rể phải ăn riêng trong buồng của mình, không ăn chung với khách. Thức ăn của họ cũng phải nấu riêng, không đ-ợc nấu chung với thức ăn của mọi ng-ời, và đặc biệt không đ-ợc để lẫn vào dù chỉ một chút thức ăn của khách. Đồng bào quan niệm nếu để lẫn thức ăn của khách thì sau này đôi vợ chồng sẽ sinh con khó nuôi, làm ăn không thuận lợi □

Sự sắp xếp chỗ ngồi trong lễ c-ới cũng phải theo thứ tự, tr-ớc tiên là những ng-ời có vai vế và ng-ời cao tuổi rồi mới đến những người ít tuổi hơn, phụ nữ và trẻ em □ Sự sắp xếp dựa vào vị trí của cầu thang đi lên nhà. Ng-ời Mảng có cầu thang dành riêng cho nam và nữ. Những ng-ời cao tuổi, đ-ợc kính trọng và 2 ông mối đ-ợc ngồi mâm đặt phía cầu thang dành cho nam giới. Thứ tự ngồi của những ng-ời kế tiếp h-ớng về phía cầu thang dành cho nữ giới.

Khách đến dự, họ hàng của cô dâu chú rể tùy thuộc hoàn cảnh mà mang theo tặng

phẩm đến tặng cho đôi vợ chồng trong ngày c-ới. Quà tặng thường là vải, gạo, gà hoặc rượu □

Tại thôn Pá Bon, xã Chăn N- a, huyện Sìn Hồ lễ c-ới đ-ợc tổ chức ở nhà gái có đôi chút khác biệt. Năm ng-ời mới của nhà trai mang các lễ vật thách c-ới sang nhà gái, đến nơi, ch- a đ-ợc vào nhà ngay mà phải đứng trước cửa và hỏi 3 lần: “ *Bố ời, nhà bố có kiêng gì không?*”. Đại diện của nhà gái mời 5 ng-ời mới vào nhà. Vào đến nhà, 5 ng-ời mới quỳ lạy bố mẹ cô gái 3 lần và trao lễ vật cho nhà gái. Nhà gái cũng cử ra 5 ng-ời (3 nam, 2 nữ) nhận lễ. Khi nhận lễ xong, những ng-ời mới của nhà trai sẽ nghỉ tại nhà gái. Sáng hôm sau, nhà gái báo cho họ hàng và những ng-ời trong làng, bản đến mổ lợn (lễ vật của nhà trai mang đến), chia đầy đủ cho tất cả các hộ trong bản. Trong các bữa ăn đầu gà sẽ lần l-ợt đ-ợc chia cho những ng-ời mới của nhà trai. Khi chum r-ợu cần đầu tiên đ-ợc mở ra, bố cô gái sẽ hát: *Vấn u da lang mủ, xuế hà mủ xít o tạp lí, mìn o tạp há*. Nghĩa là: *Chum r-ợu của nhà trai đã mang tới đây, đã đ-ợc đặt ở đây, hôm nay cùng mở cho họ hàng, anh em bạn bè cùng uống. R-ợu đã nhận, lễ cũng đã nhận. Từ giờ phút này trở đi, con gái của gia đình tôi sẽ trở thành con dâu của gia đình bên ấy. Sống là dâu, chết là ma của nhà bên ấy, không có liên quan đến gia đình tôi nữa.*

Lúc này, tr-ởng mới nam của nhà trai sẽ tiếp lời: *Dun xuế chần mẩn ù, xít ù on tà pỉ miên on tà há*.

Nghĩa là: *Bây giờ, gia đình tôi đã lấy đ-ợc con dâu. Gia đình tôi sẽ phải dạy bảo chúng cách làm ăn, sống hoà thuận, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc.*

- *Lễ c-ới tại nhà trai (O lăng nhuố vấn chui)*

Khi đám c-ới đ-ợc tổ chức xong ở nhà gái, ngày thứ 3 nhà trai sẽ đ- a dâu về. Đoàn nhà gái đi đ- a dâu gồm anh chị em, họ hàng và bạn bè cô gái. Bố mẹ cô gái không đ-ợc đi đ- a dâu và dự lễ c-ới ở nhà trai. Mẹ chú rể không đ-ợc đến nhà cô dâu. Bà cùng đi với các bà dì, bà cô đón dâu ở dọc đ-ờng. Khi đoàn đ- a dâu đến, mẹ chồng dắt tay con dâu vào nhà cùng với mọi ng-ời.

Khi về nhà chồng, đồ đạc mà cô dâu mang theo gồm: 1 cái *bem* (đựng quần áo, vải vóc, kim chỉ □), dao, cuốc, xoong, nồi □ là những vật dụng mà bố mẹ cô dâu đã tặng. Ngoài ra, bố mẹ cô dâu còn cho con 1 đôi gà (1 con trống và 1 con mái) để làm giống. Nhà trai cử ra 5 ng-ời (3 nam và 2 nữ) mang những đồ đạc này về cho cô dâu.

Trong đám c-ới, chú rể mặc quần áo mới, đầu cuốn một chiếc khăn có đính các hạt c-ôm. Cô dâu cũng mặc quần áo mới. Với những gia đình khá giả, cô dâu đeo các vòng tay bằng bạc.

Khi đến tr-ớc nhà chú rể, nam giới và nữ giới trong đoàn đ- a dâu tách ra để lên nhà theo cầu thang dành riêng cho mỗi giới. Tại chân cầu thang, ng-ời nhà chú rể mời mỗi ng-ời 2 chén r-ợu để tỏ lòng cảm ơn mọi ng-ời đã đến dự lễ c-ới. Uống xong 2 chén r-ợu, khách đến dự lễ c-ới sẽ lên nhà và tr-ớc khi vào nhà, họ đ-ợc ng-ời nhà chú rể b-ng n-ớc mời rửa chân tay. Ng-ời ta làm vậy là để tránh đem điều xấu cho đôi vợ chồng mới c-ới. Cô dâu đ-ợc mẹ chồng đ- a vào buồng của mình. Một lúc sau, cô dâu ra bếp để cùng nấu n-óng, bày thức ăn với mọi ng-ời trong gia đình

chồng. Từ lúc này trở đi, hai vợ chồng sẽ đi ăn cơm cùng anh em, họ hàng, bè bạn. Khi thức ăn đã đi-ợc bày biện xong bố mẹ chú rể có lời cảm ơn và mời mọi người cùng ăn. Sau khi ăn xong, mọi người uống rượu cần và hát xoè. Chum rượu cần đi-ợc đặt bên cầu thang dành cho nam giới, nơi có những ông mối ngồi. Nếu gia đình có điều kiện thì đặt thêm 1 chum rượu nữa ở phía cầu thang dành cho nữ giới. □ giữa nhà, các chàng trai và các cô gái hát xoè để chúc mừng hạnh phúc cho đôi vợ chồng mới. Để khai mạc, các ông mối của 2 nhà sẽ hát đối với nhau tr-ớc.

Ông mối nhà gái hát: *Dình a sìn dề tăn a pòn đổng siêng dề đặc me chan chù, chang an đắc mè. Chang pók, chang tó, chang to muông đơ pók to. Muông nhớ sình dề dóc ti ti ô é. Pơ chù on chừa ô é. Pù buông on hỉ pắc đeng mí chộ lo sảng pắc ản. Lo dệ pòn lóc nằng nỉ sam sô pòn bang nằng nỉ. Sam lảm lóc đĩnh pòn sãmố băng d-a pòn sam lảm bàn là sam xố bản đơng. Sam xố chi đưỡng pù tăn nằng chỉn xiêng dề tãi a pôn đơng.*

Nghĩa là: Con gái chúng tôi đi-a về nhà chồng chúng tôi cũng lo lắng, cháu nó xấu xí, lại không chăm chỉ làm ăn, không khéo léo cái tay, cái miệng. Về nhà bên ấy không biết cách làm ăn. Thôi thì đã là dâu con bên ấy thì hãy th-ơng yêu con gái của chúng tôi nh- con cái trong nhà. Có gì hãy dạy bảo chúng để chúng chăm chỉ làm ăn, khéo ăn ở với họ hàng. Biết cách chăm lo nhà cửa, bếp núc, xây dựng gia đình. Gia đình hãy giáo dục, dạy bảo chúng để con cái chúng ta tr-ởng thành mỗi ngày (nói với nhà trai).

*Bố mẹ cho con đưa con gái ngoan, nuôi nó giờ nó đã lớn, đã khoẻ mạnh, bố mẹ để nó cho con. Hai đứa hãy là những người tốt, nuôi dạy con cái khoẻ mạnh, làm ăn phát đạt để bố mẹ mừng cho các con (nói với chàng trai).*

Ông mối nhà trai hát lại: *Dìn a sình dề, tan a pù doong thềnh dề púc chi pu pùng zòng an chi dũa, Púc bằng xuê biểng, púc biểng xuế tẻ xuế tuổng tan on chà, đỉn on bủ sam lảm lo luổng bật bu, xam xế lò dề pặt đơng lóc dũa pòn sam xố. Bang d-a pờ sam lảm xuế tuổng tan on chà tuổng đỉn on hỉ, púc xiêng xiêng dề chi pu, ảm pòn đơng chi d-a púc bằng xuê biểng, púc biểng xuế tẻ, chi bằng đà lác o xảng chi biểng đơ lác ỏi tẻ xuế tuổng tan on chà tuổng đỉn, on hỉ on chà pòn bô để bắc, on hỉ pòn úa để nhon.*

Nghĩa là: Cũng do số phận mà con trai nhà tôi gặp con gái nhà bên ấy. Là bố mẹ thì đều mong cho con cái mau chóng tr-ởng thành, biết cách làm ăn, biết cách sinh nhiều con cháu.

*Nếu con không biết thì con dâu hãy hỏi bố mẹ, anh chị trong gia đình. Nhìn cách của bố mẹ làm mà học theo. Bố mẹ mong 2 con sống hạnh phúc, biết cách làm ăn chăm chỉ, xây dựng nhà cửa. Bố mẹ sẽ bảo ban. Giờ con gái nhà bên ấy đã trở thành con dâu nhà tôi, con trai nhà tôi cũng đã thành con của nhà bên ấy. Vậy thì hai nhà chúng ta cùng dạy dỗ, bảo ban để chúng tr-ởng thành.*

□ xã Nậm Ban, sau ngày c-ới 1 tháng, hai vợ chồng về thăm bố mẹ vợ. Khi đi, họ mang theo 1 gói cơm nếp, 1 rọ chuột (hoặc cá trắng) sấy khô làm quà biếu bố mẹ vợ.

Hai vợ chồng chỉ đ-ợc ở nhà vợ trong 3 ngày. □ xã Chăn N- a, sau ngày c- ới 1 năm, hai vợ chồng mới đ-ợc về thăm bố mẹ vợ. Quà biếu bố mẹ vợ khi lại mặt là 3 con gà luộc, 2 gói xôi đ-ợc gói bằng lá chuối (hoặc lá dong). Trong lần thăm này, họ cũng chỉ đ-ợc ở đó 3 ngày.

- *Tục ở rể (U é chạ)*

Tr-ớc đây, ng-ời Mảng xã Nậm Ban th-ờng phải ở rể trong 5 năm. Thời gian ở rể đ-ợc những ng-ời làm mỗi bàn bạc trong lễ dạm ngõ. Thời hạn ở rể của chàng trai phụ thuộc vào gia cảnh nhà mình. Nếu gia cảnh nhà chàng trai khá giả thì thời gian ở rể khoảng 3 năm. Nếu nhà chàng trai nghèo, lễ vật mang đến nhà gái ít thì thời gian ở rể là 5 năm. Trong thời gian ở rể, nếu mỗi năm chàng trai làm đ-ợc một chiếc bẫy h-ou hay bẫy lợn thì sẽ giảm đ-ợc thời gian ở rể 1 năm. Buổi sáng, chàng trai phải dậy để làm cơm cho bố vợ ăn. Buổi tối, chàng trai phải đi quăng chài, bắt tôm cá làm thức ăn cho gia đình. Tại nhà vợ, chàng trai sẽ đ-ợc cha mẹ vợ cho ngủ ở buồng cô gái, buồng đó gọi là *ma cọ*. Chàng trai ăn cùng mâm và cùng đi làm n-ong rẫy với gia đình nhà vợ. Nếu vợ chàng trai sinh con thì hai vợ chồng có thể ăn riêng.

Những năm tr-ớc đây, ng-ời Mảng coi tập tục ở rể là rất quan trọng và đây là điều kiện bắt buộc đối với các chàng trai. Tuy nhiên, những năm gần đây, do ngoại cảnh dần thay đổi dẫn tới việc thay đổi nếp sống nên phong tục này đã đ-ợc xoá bỏ. Hiện tại ở bản Pá Bon có 39 hộ thì chỉ còn 2 tr-ờng hợp ở rể.

### 3. Thay lời kết

Hôn nhân có một vai trò quan trọng trong đời sống của ng-ời Mảng. Các thủ tục trong lễ c- ới là một trong những nghi lễ quan trọng và phải đ-ợc chuẩn bị từ tr-ớc đó rất lâu. Lễ c- ới đ-ợc coi là nền tảng đầu tiên để xác lập mối quan hệ vợ chồng, gia đình, dòng họ và làng bản.

Tập tục hôn nhân của ng-ời Mảng thể hiện nhiều nét đặc tr- ng văn hóa tộc ng- ời. Trong những năm gần đây, do tác động của các điều kiện mới, hôn nhân truyền thống của ng-ời Mảng có nhiều thay đổi. Tuổi kết hôn đã đ-ợc nâng lên, thủ tục c- ới xin đã đ-ợc giản tiện cho phù hợp với hoàn cảnh kinh tế gia đình... Tuy nhiên, tình trạng tảo hôn còn t-ong đối phổ biến. Do ảnh h- ờng của giao l- u văn hoá nhiều nghi lễ c- ới xin phản ánh bản sắc văn hoá truyền thống đang dần bị mai một. Bởi thế, công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về hôn nhân gia đình và giữ gìn bản sắc văn hoá truyền thống cho ng-ời dân, đặc biệt là thế hệ trẻ cần đ-ợc quan tâm hơn nữa.

#### *Tài liệu tham khảo:*

1. Lò Ngọc Biên và Nguyễn Minh Th-. *Ng-ời Mảng ở Nậm Ban*. Sở Văn hoá Thông tin Lai Châu. 1997.
2. Trịnh Ngọc Hải. *Văn hóa của ng-ời Mảng*. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lai Châu. 2003.
3. D-ơng Lục Kim. *Quá khứ và hiện tại của ng-ời Mãng*. Nxb. Giáo dục, 2004.